

CHÍNH TRỊ - LUẬT

THAM NHŨNG Ở MỸ LATINH

Ths. Nguyễn Thị Đức Hạnh
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

Trong nhiều năm gần đây châu Mỹ Latinh thường được nhắc đến với những cuộc khủng hoảng chính trị, bất ổn xã hội. Từ Argentina đến Paraguay, Venezuela và Peru, người dân đổ ra đường biểu tình để thể hiện sự thất vọng của họ đối với chính quyền. Đường như sự ổn định của một số nước Mỹ Latinh đang đứng bờ vực thẳm.

Tình trạng tham nhũng triền miên là một trong nguyên nhân chính gây nên sự bất bình của dân chúng đối với chính quyền. Sau hơn một thập kỷ chuyển đổi hướng tới nền dân chủ với nhiều dự định cải cách, khu vực này vẫn tiếp tục là “đối tượng” của một số nhà lãnh đạo thuộc tầng lớp chopy bu, những người đang lạm dụng chức vụ và quyền hành của mình để tư lợi cá nhân. Cơ quan chống tham nhũng lại quá yếu kém và bị kiểm soát bởi chính những người vi phạm. Theo chỉ số CPI của Tổ chức Minh bạch Thế giới năm 2004, Mỹ Latinh bị coi là *một* trong những khu vực tham nhũng nghiêm trọng nhất trên thế giới.

Một số trường hợp tham nhũng điển hình

Đầu những năm 2002, Nghị sỹ Carlos Afú, Panama đã bị buộc tội hối lộ các nhà lập pháp để giành được phiếu thuận phê chuẩn hợp đồng xây dựng khu vực xuất khẩu mậu dịch tự do ở khu vực biển Caribbean, gần kênh đào Panama.

Năm 2003, cựu Tổng thống Nicaragua Arnoldo Alemán đã bị phạt tù 20 năm vì tội tham nhũng. Alemán bị buộc tội rửa tiền, gian lận và vi phạm luật bầu cử và biển thủ hơn 100 triệu đôla Mỹ từ Quỹ Quốc gia để sử dụng cho chiến dịch vận động bầu cử của mình.

Tháng 2 năm 2004, Tổng thống Brazil, Lula Da Silva cũng buộc phải bãi nhiệm một cố vấn thân cận của mình vì có dấu hiệu tham nhũng.

Tháng 1 năm 2004, công tố viên Guatemala cũng mở một cuộc điều tra về cựu Tổng thống Alfonso Portillo, cựu Phó Tổng thống Juan Francisco Reyes và bốn cộng sự của ông để xác minh nghi vụ hàng triệu đô la tiền của nhà nước chảy vào tài khoản cá nhân của những người trên tại Panama.

Ở Mexico, tháng 3 năm 2004, một cuốn băng video đã được tung ra cho dự luận trong đó ghi hình một doanh nhân thầu khoán tài sản tên Carlos Ahumana trao tiền cho thư ký của Thị trưởng thành phố và Lãnh đạo của Đảng PRD tại văn phòng.

Tháng 4 năm 2004, Thị trưởng thành phố Ilave của Peru, ông Fernando Robles Cayomamani, đã bị một nhóm người tố cáo tội tham nhũng. Trong thời gian này, thẩm phán của Argentina cũng ra lệnh bắt giữ Thống đốc bang Santiago del Estero. Bà Mercedes “Nina” Aragones và chồng, nguyên Thống đốc Carlos

Juarez cũng bị buộc tội tham nhũng, lạm dụng quyền lực và mưu sát.

Trên đây mới chỉ là một số ví dụ cho thấy tình trạng tham nhũng khá phổ biến ở châu Mỹ Latinh.¹ Không có quốc gia nào “miễn nhiệm” với tham nhũng, tuy nhiên có sự khác biệt giữa các nước giữa “tham nhũng thông thường”² mà Robert Klitgaard đưa ra với “tham nhũng có hệ thống”³. Các nước Mỹ Latinh dường như thuộc nhóm thứ hai.⁴

Mặc dù mức độ tham nhũng giữa các nước trong khu vực là khác nhau, các nhà nghiên cứu về vấn đề này vẫn thống nhất ở quan điểm cho rằng tham nhũng là vật cản chính yếu cho sự phát triển kinh tế - xã hội và nền dân chủ ở các nước Nam Mỹ khi mà ngày nay tham nhũng không chỉ được coi là hậu quả của một chính quyền yếu kém mà còn là nguyên nhân của sự đói nghèo và kém phát triển.

Trong thập kỷ vừa qua, nhận thức ngày càng tăng của các nhà lãnh đạo chính trị về vấn nạn tham nhũng trong nước và trong khu vực đã có ảnh hưởng tới những phát biểu và diễn thuyết của họ. Tuy nhiên, cam kết của giới lãnh đạo trong cuộc chiến chống tham nhũng vẫn là vấn đề đáng ngờ. Trái ngược hẳn với thời gian trước kia, ngày nay các nhà lãnh đạo đã đưa những khẩu hiệu và chiến lược chống tham nhũng vào các cuộc vận động tranh cử của mình. Thậm chí một số người đã thắng cử nhờ hứa hẹn với cử tri đầy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng. Đồng thời, các tổ chức dân sự, các tổ chức phi chính phủ và giới truyền thông cũng tích cực thúc đẩy sự minh bạch, vận động cải cách và thông tin cho người dân.

Các đặc tính kinh tế, chính trị, xã hội của khu vực Mỹ Latinh góp

phần giải thích tình trạng tham nhũng trong khu vực

Một số đặc tính về kinh tế, chính trị, xã hội của các nước châu Mỹ Latinh dưới đây có thể giúp lý giải phần nào tình trạng tham nhũng ngày càng tăng trong khu vực.

Bộ máy công chức đang trong thời kỳ quá độ cải cách. Tại hầu hết các nước Mỹ Latinh, sự chuyển mình của bộ máy công chức từ chế độ bảo trợ (patronage system) sang chế độ công lao (merit system) vẫn đang diễn ra. Mặc dù đã có những cải cách và pháp luật, khu vực hành chính công vẫn bị ảnh hưởng nặng bởi cơ chế cũ. Các luật công chức, luật thủ tục hành chính đã được ban hành nhằm cải thiện sự phối hợp chiêu ngang và chiêu dọc trong khu vực công, các sáng kiến về chính phủ điện tử đã được đưa ra, vẫn cần đẩy mạnh bộ máy công chức để tăng tính minh bạch, giải trình và hiệu quả nhằm làm giảm sự lạm dụng quyền lực.⁵

Hệ thống pháp luật lỏn xộn, trách nhiệm của các cơ quan chồng chéo, đã góp phần làm tăng tình trạng lạm quyền của các quan chức nhà nước. Đồng thời nó cũng làm mờ ranh giới giữa sự định hướng chính sách và trách nhiệm giải trình, tạo ra một loạt các rào cản hành chính quan liêu không cần thiết, tạo môi trường thuận lợi cho hối lộ. Sự nặng nề của hệ thống luật pháp, sự chồng chéo về chức năng của cơ quan chính quyền đã làm giảm năng lực của chính quyền trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc tham nhũng.

Thủ tục và quy định hành chính phức tạp và nặng nề trong việc lấy giấy phép, đăng ký kinh doanh v.v... Ở nhiều nước Mỹ Latinh, cộng đồng kinh doanh, các nhà đầu tư trong và ngoài nước và người dân

đang phải đối mặt với một “bức tường” các quy tắc luật lệ ngăn cản việc thực hiện các hoạt động kinh tế, xã hội. Ở một số nước, rất khó lấy các giấy tờ pháp lý (ví dụ giấy phép xuất nhập khẩu, giấy phép xây dựng, chứng minh thư, giấy khai sinh, giấy phép lái xe), đóng thuế, thực hiện các thỏa thuận kinh doanh, vay tín dụng và hành nghề pháp lý.⁶ Quy tắc và thủ tục hành chính quá nặng nề và phức tạp đã tạo điều kiện cho tham nhũng, ảnh hưởng tới sự phát triển kinh doanh có triển vọng, đặc biệt là doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Sự yếu kém của các thiết chế kiểm tra và giám sát. Mặc dù cơ quan phòng chống tham nhũng, cơ quan thanh tra (*defensorias*) và hệ thống tư pháp giám sát các cơ quan đã được thành lập, luật chống tham nhũng đã được ban hành; đồng thời có sự hỗ trợ tích cực của các tổ chức quốc tế trong hoạt động chống tham nhũng; các thiết chế kiểm tra và giám sát vẫn rất yếu kém. Hầu hết các cơ quan đề cập trên đều thuộc nhánh hành pháp và thiếu nhân lực cũng như vật lực để thực hiện chức năng của mình.⁷

Cơ quan lập pháp không hiệu quả, đặc biệt trong việc giám sát hoạt động của nhánh hành pháp. Cơ quan lập pháp của đa số các nước châu Mỹ Latinh bị coi là “yếu” hơn cơ quan hành pháp nên khó thực hiện được chức năng giám sát của mình. Ví dụ, cơ quan lập pháp thường không thể thảo luận về vấn đề ngân sách một cách hiệu quả và việc xây dựng ngân sách thường có “tì vết” bởi sự không rõ ràng về vai trò của cơ quan lập pháp và hành pháp trong lĩnh vực này. Do vậy, việc xây dựng, thông qua ngân sách và việc giám sát các khoản chi công bị ảnh hưởng dẫn đến tình trạng

cơ quan hành pháp lạm quyền trong việc sử dụng ngân sách công. Hơn nữa, ở nhiều nước Mỹ Latinh, cơ quan lập pháp lại bị phụ thuộc vào cơ quan hành pháp, phân tán và bị chi phối bởi những lợi ích riêng khiến năng lực lập pháp bị ảnh hưởng đáng kể.⁸

Hệ thống tư pháp hoạt động không hiệu quả và không độc lập. Mặc dù đã có những cải cách (như luật hình sự được ban hành, đào tạo các thẩm phán, thành lập cơ quan giám sát v.v.),⁹ hệ thống tư pháp ở một số nước Mỹ Latinh không truy tố và xét xử các quan chức tham nhũng. Thẩm phán vẫn quá lạm quyền, tiền có thể mua được phán quyết của tòa án, hoạt động đào tạo và nguồn lực hạn chế, rất nhiều vụ án bị “thất lạc” hoặc trì hoãn. Hệ thống dường như quá tải và người dân, đặc biệt là người nghèo không thể tiếp cận. Ngành tư pháp không thể áp dụng pháp luật hình sự một cách hiệu quả dẫn đến tình trạng kẻ phạm tội không bị trừng phạt. Đồng thời, hệ thống cũng không bảo vệ các quyền dân sự và tài sản hợp pháp của công dân gây suy yếu nguyên tắc pháp quyền và ảnh hưởng tới hoạt động kinh tế tiềm năng cụ thể là đầu tư và cạnh tranh.

Kiểm soát và gắn kết xã hội yếu kém. Mặc dù trong thập kỷ qua, số lượng các tổ chức dân sự xã hội hoạt động trong lĩnh vực này tăng, nhưng những nỗ lực của họ mới chỉ dừng ở các hoạt động nâng cao nhận thức, thành lập các liên minh để gây áp lực đưa ra truy tố và xét xử các quan chức tham nhũng và thực hiện các hoạt động kiểm toán.¹⁰ Ở cấp quốc gia và khu vực, mạng lưới các tổ chức dân sự xã hội vẫn lỏng lẻo, thiếu năng lực kỹ thuật cần thiết để thực hiện phân tích các thông tin liên quan do chính phủ cấp; và thiếu năng lực trong việc

chuyển hóa các hoạt động tuyên truyền thành chiến lược xây dựng các liên minh (chính phủ và phi chính phủ). Hơn nữa, đôi khi lợi ích chính trị chi phối những tổ chức này khiến họ không thể đưa ra các quan điểm đối lập.

Nhận thức về tham nhũng được nâng cao nhưng quan điểm của người dân đối với tham nhũng không rõ ràng. Một số cuộc phỏng vấn, nghiên cứu đánh giá và một số tài liệu về vấn đề tham nhũng được thực hiện bởi một số tổ chức quốc tế cho thấy quan điểm, thái độ của người dân Mỹ Latinh đối với tham nhũng có vẻ “lộn xộn”. Họ nhận thức được rằng vấn nạn tham nhũng đang tồn tại dai dẳng trên đất nước, tuy nhiên khoảng 1/3 người dân Mỹ Latinh cho rằng đã có những bước tiến đáng kể trong việc giảm tình trạng tham nhũng.¹¹ Mặc dù biết rằng tham nhũng khá phổ biến, nhưng người dân cho rằng đây không phải là vấn nạn nghiêm trọng nhất. Theo một khảo sát của UNDP, hơn 60% dân Mỹ Latinh coi vấn đề kinh tế quan trọng hơn tham nhũng và theo khảo sát của *Latinobarometro* hơn nửa số dân sợ mất việc làm hơn là thực hiện hành vi tham nhũng.¹² Điều đó cho thấy người dân Mỹ Latinh vẫn không gắn kết được vấn đề tham nhũng với năng lực của chính quyền trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo việc làm cũng như cung cấp các dịch vụ xã hội. Có thể điều này lý giải cho sự “khoan dung” của người dân Nam Mỹ đối với tham nhũng.

Thiếu ý chí chính trị chống tham nhũng. Các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế cho rằng ý chí chính trị cần phải có và cần phải được duy trì bền vững trong những nỗ lực cải cách nhằm chống tham nhũng.¹³ Mặc dù hầu hết các ứng cử viên cho các vị trí

quan trọng trong chính quyền đều hứa hẹn chống tham nhũng và đưa mục tiêu chống tham nhũng vào chiến dịch tranh cử, chỉ một số ít các ứng cử viên thực hiện lời hứa của mình.

Hậu quả của tham nhũng

Mức độ tham nhũng ở các quốc gia Mỹ Latinh là khác nhau, từ “thông thường”, “lan rộng” đến “hệ thống”. Ở mức độ “thông thường”, có thể dễ xác định vấn đề để chấm dứt những “cơ hội” tham nhũng. Tuy nhiên, nếu ở mức độ “lan rộng” và “hệ thống”, khả năng phát hiện và xử lý những vụ việc tham nhũng bị giảm sút, và môi trường tạo điều kiện cho tham nhũng lại phát triển. Hơn nữa, ở những nước mà tham nhũng trở thành hệ thống, các thiết chế, các quy tắc, và hành vi đã được thích nghi với cái gọi là *corrupt modus operandi* mà các công chức, người lao động và cả các doanh nhân thường tuân theo. Ở đây, tham nhũng có thể phá hủy sự ổn định của các thiết chế dân chủ, xói mòn nguyên tắc pháp quyền và hủy hoại sự phát triển kinh tế cũng như tính cạnh tranh.

Sau hơn 2 thập kỷ của sự trở lại của nền dân chủ ở Mỹ Latinh, đa số người dân Mỹ Latinh đang dần mất sự ủng hộ đối với chính quyền dân chủ. Theo hai báo cáo gần đây, đa số người dân trong khu vực bày tỏ sự không hài lòng đối với chính quyền.¹⁴ Mặc dù một số bước tiến đã đạt được trong lĩnh vực bầu cử - các cuộc bầu cử trong khu vực khá trong sạch và được coi là một phương tiện hợp pháp để tiếp cận quyền lực - 55% người dân được hỏi tại 18 quốc gia khu vực Mỹ Latinh đồng ý thay thế chính quyền dân chủ hiện tại bằng chính quyền độc tài nếu người cầm quyền giải quyết được các vấn đề kinh tế và xã

hội; 58% cho rằng phát triển kinh tế quan trọng hơn duy trì nền dân chủ.¹⁵

Các đảng phái chính trị, một trong những thiết chế quan trọng nhất của chế độ dân chủ đại diện đang dân đánh mất sự tín nhiệm bởi họ không hiệu quả trong việc tập hợp, gắn kết, đại diện và có trách nhiệm đối với khu vực cử tri. Đa số người dân cảm thấy các đảng phái xa lánh và thiếu trách nhiệm đối với những vấn đề và nhu cầu thường ngày của họ.¹⁶ Quan trọng hơn là người dân cho rằng chính quyền đang làm mồi cho vấn nạn tham nhũng đang ngày càng lan rộng.

Trong những năm gần đây, nhiều nghiên cứu đã đưa ra những bằng chứng xác thực những thiệt hại về kinh tế và xã hội của nạn tham nhũng, chứng minh tham nhũng hệ thống có thể ngăn cản đầu tư trong nước và nước ngoài, hạn chế mậu dịch, làm suy yếu hệ thống tài chính và đẩy mạnh nền kinh tế phi chính thức. Hơn nữa, tham nhũng hệ thống có thể làm giảm mức độ tăng trưởng kinh tế và cạnh tranh. Và kết quả là ảnh hưởng tới mức độ nghèo đói và bất bình đẳng về thu nhập. Tuy nhiên, mức độ tham nhũng hệ thống và hậu quả của nó ở các nước là khác nhau. Nước có chỉ số tham nhũng thấp nhất ở khu vực Mỹ Latinh, Chile, có chỉ số cạnh tranh phát triển khá cao, trong khi đó, Paraguay, nước có chỉ số tham nhũng cao nhất trong khu vực lại có chỉ số cạnh tranh phát triển thấp nhất.

Các nghiên cứu quốc tế và khu vực về môi trường kinh doanh thường được sử dụng để tìm hiểu về tham nhũng. Một trong những báo cáo toàn diện nhất là *Báo cáo toàn cầu về tính cạnh tranh*. Báo cáo gần đây nhất cho thấy khu vực Mỹ Latinh đứng thứ năm (trong 7 khu vực) về tính cạnh tranh,

chỉ cao hơn các nước nghèo ở châu Á và một nhóm nhỏ các nước châu Phi. Chile và Costa Rica là hai nước được đánh giá cao nhất.¹⁷ Các nước còn lại chỉ đạt mức thấp hơn mức trung bình của thế giới, thậm chí nhiều nước đứng ở những vị trí thấp nhất trong số 80 nước được nghiên cứu.

Một yếu tố giúp gắn kết giữa tham nhũng hệ thống và sự cạnh tranh chính là chất lượng của các thiết chế công. Ví dụ, sự kiểm soát và các quy định của bộ máy hành chính trong việc thành lập một doanh nghiệp chính là nhân tố chính của môi trường kinh doanh. Theo một báo cáo cạnh tranh của khu vực Mỹ Latinh, giới doanh nhân cho rằng đây chính là điểm yếu lớn nhất của khu vực. Thủ tục thành lập doanh nghiệp ở Mỹ Latinh phức tạp hơn so với các nước khác không nằm trong khu vực và thời gian thực hiện cũng lâu hơn.

Tóm lại, tham nhũng hệ thống gây nên những thiệt hại cả về mặt kinh tế và xã hội ở bất cứ quốc gia nào, các nước Mỹ Latinh cũng không phải là ngoại lệ ■

Tài liệu tham khảo:

- Ades, A. and R.D. Tella. 1996. "The Causes and Consequences of Corruption: A Review of Recent Empirical Contributions" in B. Harris - White and G. White eds. *Liberalization and the New Corruption*. IDS Bulletin, Vol.27, No. 2 : 6-11.
- Americas' Accountability Anti-Corruption Project/Casals and Associates/USAID. 2004. *An Assessment of Corruption In Panama*. Alexandria: Kwik Copy Printing/AAA Project.
- Rose-Ackerman, Susan. 1999. *Corruption and Government: Causes, Consequences, and Reform*. New York: Cambridge University Press.
- Transparency International. 2004. *Global Corruption Report 2004 Special Focus: Political Corruption*. Sterling: Pluto Press.
- Transparency International. 2003 *Barometer*. Berlin: TI.
- Transparency International. 2003. "Corruption Fighters' Tool Kit 2002-2003. Civil Society Experience and Emerging Strategies", Berlin: TI.

7. Transparency International. 2000, *Transparency International Sourcebook, 2000*. London: TI.
8. United Nations Development Program (UNDP).2004. *Report on Democracy in Latin America*. New York: UNDP.
9. World Bank 2002c. PREM Notes on the Public Sector. "Strengthening Oversight by Legislatures", Number 74 (October).
10. World Economic Forum and Harvard University. 2003. *The Global Competitiveness Report*. New York: Oxford University Press.
11. World Economic Forum, *The Latin American Competitiveness Report, 2001-2002*. New York: Oxford University Press, 2003.

Chú thích:

- 1) Robert Klitgaard: "Success and Failures in Combating Corruption", tháng 3/2004. Gerardo Berthin và Patricio Maldonado "Transparency and Developing Legal Framework to Combat Corruption in Latin America:, Southwestern Journal of Law and Trade in the Americas, Vol 10 /2004, tr. 101-120.
- 2) "Tham nhũng thông thường" được hiểu là tình trạng tham nhũng không phổ biến và có thể kiểm soát bởi một thiết chế chống tham nhũng bao gồm hệ thống pháp luật, kế toán và kiểm toán, ngân sách, đấu thầu cạnh tranh và sự giám sát của người dân.
- 3) "Tham nhũng có hệ thống" được hiểu là tình trạng tham nhũng lan tràn, phổ biến trên diện rộng, thiết chế chống tham nhũng không hiệu quả và thậm chí là tham nhũng xuất hiện ở ngay trong những cơ quan đó.
- 4) Robert Klitgaard, 2004.
- 5) Tiến trình cải cách hành chính của các nước khu vực Mỹ Latinh có thể xem trong: UNDP. *Lessons on Public Administration Reform*. New York: UNDP, 2004; Luciano Tomassini và Marianela Armijo, "Reforma del Estado en América Latina: Experiencias y Desafíos"; Santiago de Chile: Editorial LOM, 2002; Gerardo Berthin. *Gobierno y Gobernabilidad Electrónica: Estrategias y Lecciones para el Desarrollo Humano*. La Paz: Programa de las Naciones Unidas para el Desarrollo (PNUD), 2003; Sunil Mani. *Government Innovation and Technology Policy: An International Comparative Analysis*. Cheltenham, UK: Edward Elgar, 2002; World Bank/Center for Democracy and Technology/Infodev. *The e-government Handbook for Developing Countries*. Washington, D.C., 2002; C. Polidano. "Administrative Reform in Core Civil Services: Application and Applicability of the New Public Management." trong Willy McCourt và Martin Minogue, eds., *The Internalization of New Public Management: Reinventing the Third World State*.
- 6) Vấn đề này được nêu rõ trong Hernando de Soto, *The Mystery of Capital*, New York, 2000.
- 7) Susan Rose Ackerman, *Corruption and Government: Causes, Consequences, Reform*, New York, Cambridge, University Press, 1999.
- 8) Ngân hàng Thế giới, PREM Notes on the Public Sector. "Strengthening Oversight by Legislatures", Số 74 (tháng 10/ 2002); và Cơ quan Phát triển Quốc tế của Hoa Kỳ (USAID). "Assessment Report on Assisting Legislatures in Developing Countries", Washington, D.C., 1998.
- 9) Cải cách trong hệ thống tư pháp các nước Mỹ Latinh có thể xem trong Justice Studies Center of the Americas (CEJA). *Report of Judicial Systems of the Americas 2002-2003*. Santiago: CEJA, 2003; Roberto Gargarella. "Too Far Removed from the People: Access to Justice for the Poor, the Case of Latin America", (Mimeo), UNDP, 2002; and Cristina Bibesheimer và J. Mark Tayne. *IDB Experience in Justice Reform: Lessons Learned and Elements for Policy Formulation*. Washington, D.C.: IDB, 2001.
- 10) (DCD/DAC, 2003); Transparency International "Corruption Fighters' Tool Kit 2002-2003. Civil Society Experience Emerging Strategies", Berlin: TI, 2003; và Enrique Peruzzotti và Catalina Smulovitz. *Civil Society, the Media and Internet as Tools for Creating Accountability to Poor and Disadvantaged Groups in Latin America*. New York: UNDP, No. 13, 2002; và Transparency International. *TI Sourcebook 2000*. London: TI, 2000
- 11) Latinobarometro, 2003
- 12) UNDP, 2004, Latinobarometro, 2003
- 13) DCD/DAC, 2003); và USAID. *Field Perspectives: A report on the Field Mission Anti-Corruption Survey*. T2/2003
- 14) UNDP, 2004 và Latinobarometro, 2003
- 15) UNDP, 2004.
- 16) Americas' Accountability Anti-Corruption (AAA) Project. *Political Party Finance in Argentina, Chile, Costa Rica and Mexico: Lessons for Latin America*. Alexandria, VA: Kwik Copy Printing/AAA Project, 2004; National Democratic Institute for International Affairs. *The Public Funding of Political Parties: An International Comparative Study*. Johannesburg: NDI, 1998; và Kurt Wayland. "The Politics of Corruption in Latin America", *Journal of Democracy*, số 9, No. 2 (T4/ 1998):108-121.
- 17) Diễn đàn Kinh tế thế giới và Đại học Harvard. *The Global Competitiveness Report*. New York: Oxford University Press, 2003.